

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG
CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2**



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2016	14 - 29

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước - Viwaseen.2 (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước - Viwaseen.2, tiền thân là Xí nghiệp Xây lắp cấp thoát nước số 2 thuộc Công ty Xây dựng Cấp thoát nước (nay là Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam). Công ty chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần theo Quyết định số 074/QĐ-BXD ngày 13/01/2006 của Bộ trưởng Bộ xây dựng.

Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước - Viwaseen.2 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103010984 ngày 21/02/2006, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 04/06/2009, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Vốn điều lệ : 10.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động:

Địa chỉ : Số 58/85, phố Hạ Đình, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, TP.Hà Nội.

Điện thoại : (84-4) 38 581 011 – (84-4) 38 584 776

Fax : (84-4) 38 586 442

Mã số thuế : 0101889000

Hoạt động chính của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Tư vấn, đầu tư xây dựng và kinh doanh các hệ thống cấp thoát nước và vệ sinh môi trường (bao gồm: thiết kế cấp thoát nước: đối với công trình xây dựng cấp thoát nước dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị);
- Thi công, tổng thầu thi công xây dựng, lắp đặt các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Đầu tư sản xuất kinh doanh và kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu vật tư, máy móc, thiết bị phụ tùng xây dựng và chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường;
- Tư vấn đầu tư và thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, bưu chính viễn thông, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, nông nghiệp, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến áp;
- Gia công, lắp dựng kết cấu thép và các thiết bị cơ điện kỹ thuật công trình;
- Đầu tư và kinh doanh nhà, bất động sản, cho thuê văn phòng./.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Đức Hùng	Chủ tịch	21/04/2016	-
Ông Trương Huy Hải	Ủy viên	21/04/2016	
Ông Lê Xuân Tiến	Ủy viên	26/04/2011	21/04/2016
Ông Nguyễn Sinh Kiên	Ủy viên	21/04/2016	
Ông Đỗ Văn Trung	Ủy viên	21/04/2016	
Bà Phạm Thị Thanh Vân	Ủy viên	21/04/2016	

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Trương Huy Hải	Giám đốc	21/05/2009	-
Ông Đỗ Văn Trung	Phó Giám đốc	21/05/2014	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Hà Thị Minh	Trưởng ban	01/11/2014	21/04/2016
Bà Nguyễn Thị Hương	Trưởng ban	21/04/2016	-
Bà Trần Thị Hương	Ủy viên	21/04/2016	-
Bà Lê Thị Thu Thùy	Ủy viên	21/04/2016	-

Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Thanh Vân	Kế toán trưởng	10/07/2009	

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Trương Huy Hải, chức danh: Giám đốc.

Kiểm toán viên

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước - Viwaseen.2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá AAFC.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác. Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước - Viwaseen.2 tại thời điểm ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

Giám đốc



Trương Huy Hải

Ngày 05 tháng 04 năm 2017



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ AAFC

AAFC VALUATION AND AUDITING COMPANY LIMITED

Trụ sở: Tầng 5 Tòa nhà IC - Số 82 Phố Duy Tân - Phường Dịch Vọng Hậu - Quận Cầu Giấy - Hà Nội
Tel: (84-4) 3773 0780/81 * Fax: (84-4) 3773 0779 * Email: info@aafc.vn * Website: www.aafc.vn

Số: 556/2017/BCTC-AAFC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC – VIWASEEN.2

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước – Viwaseen.2 (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 05 tháng 04 năm 2017, từ trang 07 đến trang 29, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Đối với các khoản đầu tư tài chính mua cổ phiếu của một số doanh nghiệp (xem thuyết minh V.2), chúng tôi đã không được cung cấp báo cáo tài chính năm 2016 của các doanh nghiệp này, cũng như các tài liệu khác để đánh giá về các khoản đầu tư tài chính này, làm cơ sở cho việc trích lập dự phòng giảm đầu tư tài chính dài hạn (nếu có).
- Như đã trình bày tại Thuyết minh số IV.2 về chính sách trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, và thuyết minh số V.4.2; thì có một số khoản nợ đã quá hạn thanh toán, nhưng Công ty ước tính rằng mức tổn thất về tài sản là không có, nên không cần phải trích lập dự phòng. Chúng tôi chưa được cung cấp các tài liệu liên quan đến việc ước tính này, vì vậy, chúng tôi không đưa ra ý kiến của mình về sự cần thiết phải hạch toán trích lập dự phòng, cũng như mức trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2016.
- Công ty chưa tiến hành đối chiếu, và xác nhận đầy đủ số dư các khoản nợ phải trả người bán, trả trước cho người bán và công nợ tạm ứng tại ngày 31/12/2016. Các thủ tục kiểm toán thay thế khác cũng không đủ căn cứ để chúng tôi đưa ra ý kiến về tính hiện hữu, quyền và nghĩa vụ đối với số dư các khoản công nợ này.
- Tại thời điểm 31/12/2016, trên Tài khoản 154 - *Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang* đang tồn tại số dư lâu ngày của một số công trình xây dựng dở dang, tổng số tiền là 5.845.166.409 đ. Hiện nay, Công ty đã gửi Hồ sơ liên quan đề nghị phía chủ đầu tư và các bên liên quan khác chấp thuận phê duyệt bổ sung giá trị Hợp đồng xây dựng cho các công trình này. Do đến thời điểm phát hành Báo cáo này, chưa có văn bản chấp thuận chính thức, nên chúng tôi không đưa ra ý kiến của mình về cơ sở dẫn liệu *Đánh giá* đối với các số dư này.
- Các khoản tiền phí phải trả cho các tài sản mà Công ty đi mượn để làm tài sản thế chấp vay vốn ngân hàng, được hạch toán vào chi phí tại thời điểm thanh toán. Tiền thuê của năm 2016 là: 303.889.000 đ, được chi trả trong năm 2017, và Công ty xác định là chi phí của niên độ 2017.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước – Viwaseen.2 tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Đặng Quốc Dũng - Phó Giám đốc

Giấy chứng nhận ĐKHNKT số: 0799-2014-135-1

Hà Văn Hùng - Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận ĐKHNKT số: 1998-2014-135-1

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		114.611.659.248	98.604.824.799
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	9.264.844.384	1.745.393.321
1. Tiền	111		2.264.844.384	1.729.654.598
2. Các khoản tương đương tiền	112		7.000.000.000	15.738.723
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		2.400.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.1	2.400.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		60.737.224.610	57.490.508.301
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.1	37.663.435.625	43.828.895.369
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		19.791.436.817	10.168.972.250
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4.1	3.282.352.168	3.492.640.682
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	V.5	42.209.590.254	39.070.570.385
1. Hàng tồn kho	141		42.209.590.254	39.070.570.385
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		-	298.352.792
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6.1	-	251.913.793
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	46.438.999
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số		
		Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	2.915.743.484	2.415.807.764
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	-	-
3. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	213	-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214	-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219	-	-
II. Tài sản cố định	220	1.194.975.864	1.477.674.646
1. Tài sản cố định hữu hình	221	1.194.975.864	1.477.674.646
<i>Nguyên giá</i>	222	5.363.144.534	5.363.144.534
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	(4.168.168.670)	(3.885.469.888)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	-	-
<i>Nguyên giá</i>	225	-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226	-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	-	-
<i>Nguyên giá</i>	228	-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229	-	-
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-
<i>Nguyên giá</i>	231	-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-
1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	241	-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	727.051.640	727.051.640
1. Đầu tư vào công ty con	251	-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	727.051.640	727.051.640
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260	993.715.980	211.081.478
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	993.715.980	211.081.478
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268	-	-
5. Lợi thế thương mại	269	-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	117.527.402.732	101.020.632.563

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		102.553.052.169	87.093.462.512
I. Nợ ngắn hạn	310		102.553.052.169	87.093.462.512
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		31.392.141.708	32.451.074.997
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.8.1	22.973.208.367	8.159.333.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.9	6.755.380.839	11.119.435.611
4. Phải trả người lao động	314		195.500.286	205.588.286
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	11.645.454
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.10.F	1.419.407.224	3.130.349.048
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.11.1	39.831.352.404	31.923.174.775
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(13.938.659)	92.861.341
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		14.974.350.563	13.927.170.051
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.12	14.974.350.563	13.927.170.051
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		10.000.000.000	10.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		10.000.000.000	10.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		150.097.600	150.097.600
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.449.768.333	3.404.501.482
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.374.484.630	372.570.969
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		290.691.323	372.570.969
+ LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.083.793.307	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		117.527.402.732	101.020.632.563

Người lập biểu



Trần Thái Sơn

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thanh Vân

Lập, ngày 05 tháng 04 năm 2017

Giám đốc



Trương Huy Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	63.871.530.314	26.531.863.982
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	447.133.636	1.010.601.912
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		63.424.396.678	25.521.262.070
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	53.404.886.370	20.650.575.127
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		10.019.510.308	4.870.686.943
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	168.761.305	143.727.381
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	3.340.708.636	1.610.463.277
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.002.810.636	1.262.353.277
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	5.468.078.719	3.358.684.196
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.379.484.258	45.266.851
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	VI.7	31.794.099	-
13. Lợi nhuận khác	40		(31.794.099)	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.347.690.159	45.266.851
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	263.896.852	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.083.793.307	45.266.851
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	1.084	45

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 05 tháng 04 năm 2017

Giám đốc





Trần Thái Sơn

Phạm Thị Thanh Vân

Trương Huy Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		88.331.018.755	54.070.795.483
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(71.039.990.915)	(32.060.411.565)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(4.407.677.850)	(2.045.262.500)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(3.002.810.636)	(1.262.353.277)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(850.940.224)	-
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		701.834.178	4.299.954.200
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(14.845.532.544)	(12.844.111.994)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(5.114.099.236)	10.158.610.347
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	(45.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		4.600.000.000	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	1.500.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		168.761.305	143.727.381
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		4.768.761.305	1.598.727.381

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31			-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			-
3. Tiền thu từ đi vay	33		51.018.724.762	30.050.692.084
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(43.110.547.133)	(39.908.777.034)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35			-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(43.388.635)	(317.867.820)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		7.864.788.994	(10.175.952.770)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		7.519.451.063	1.581.384.958
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	V.1	1.745.393.321	164.008.363
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	9.264.844.384	1.745.393.321

Người lập biểu



Trần Thái Sơn

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thanh Vân

Lập, ngày 05 tháng 04 năm 2017

Giám đốc



Trương Huy Hải

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2016

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Cấp thoát nước – Viwaseen.2 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty Cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là xây lắp.

3. Ngành nghề kinh doanh

- Tư vấn, đầu tư xây dựng và kinh doanh các hệ thống cấp thoát nước và vệ sinh môi trường (bao gồm: thiết kế cấp thoát nước: đối với công trình xây dựng cấp thoát nước dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị);
- Thi công, tổng thầu thi công xây dựng, lắp đặt các công trình cấp thoát nước, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Đầu tư sản xuất kinh doanh và kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu vật tư, máy móc, thiết bị phụ tùng xây dựng và chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường;
- Tư vấn đầu tư và thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, bưu chính viễn thông, thể dục thể thao, vui chơi giải trí, nông nghiệp, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến áp;
- Gia công, lắp dựng kết cấu thép và các thiết bị cơ điện kỹ thuật công trình;
- Đầu tư và kinh doanh nhà, bất động sản, cho thuê văn phòng./.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp của Bộ Tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính này.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn và có kỳ hạn, tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

2. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng, và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty;
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, bao gồm cả nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và chưa đến hạn.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hà Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp thực tế đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối kỳ được ghi nhận căn cứ biên bản kiểm kê khối lượng công trình dở dang chưa có ký xác nhận của chủ đầu tư.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

4. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Tiền thuê đất trả trước

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Chi phí trả trước khác

Gồm các khoản trả tiền trước để được quyền sử dụng các dịch vụ trong tương lai, và được phân bổ vào chi phí tương ứng với thời gian được thu hưởng các dịch vụ này, như: Dịch vụ bảo lãnh, dịch vụ bảo hiểm...

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa vật kiến trúc	20
Máy móc và thiết bị	7
Phương tiện vận tải truyền dẫn	10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5

6. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

7. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả, và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

8. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

9. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được chia cho các cổ đông và trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty và các qui định của pháp luật sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

10. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu xây dựng

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy thì:

- Đối với các hợp đồng xây dựng qui định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng qui định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện, doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chi được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy, thì:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

12. Bên liên quan

- Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tiền và các khoản tương đương tiền		
Tiền mặt	89.944.831	386.004.916
Tiền gửi ngân hàng	2.174.899.553	1.343.649.682
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn)	7.000.000.000	15.738.723
Cộng	9.264.844.384	1.745.393.321

Khoản tương đương tiền là các hợp đồng tiền gửi kỳ hạn 3 tháng. Các hợp đồng này đã được đem cầm cố, thế chấp tại ngân hàng. Vì vậy, sẽ hợp lý hơn, nếu trình bày là "cầm cố, kỳ quỹ, kỳ cược ngắn hạn" trên Báo cáo tài chính.

2. Các khoản Đầu tư tài chính**2.1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn	2.400.000.000	2.400.000.000	-	-
Tiền gửi có kỳ hạn	2.400.000.000	2.400.000.000	-	-
Dài hạn	-	-	-	-
Cộng	2.400.000.000	2.400.000.000	-	-

Hợp đồng tiền gửi kỳ hạn 12 tháng. Hợp đồng này đã được đem cầm cố, thế chấp tại ngân hàng. Vì vậy, sẽ hợp lý hơn, nếu trình bày là "cầm cố, kỳ quỹ, kỳ cược ngắn hạn".

2.2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Giá trị hợp lý
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	727.051.640	727.051.640	727.051.640	727.051.640
Đầu tư dài hạn tại Công ty CP. Viwaseen .1 (26.550 CP)	269.265.000	269.265.000	269.265.000	269.265.000
Đầu tư dài hạn tại Công ty CP. Viwaseen .4 (17.500 CP)	92.138.640	92.138.640	92.138.640	92.138.640
Đầu tư dài hạn tại Công ty CP. Viwaseen .3 (40.000 CP)	365.648.000	365.648.000	365.648.000	365.648.000
Cộng	727.051.640	727.051.640	727.051.640	727.051.640

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
3. Phải thu ngắn hạn/dài hạn của khách hàng		
3.1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	5.301.744.953	11.344.375.284
Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam	5.301.744.953	11.344.375.284
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	24.997.875.163	15.721.432.953
Công ty CP Đầu tư phát triển An Việt	12.208.257.405	-
Công ty Cổ Phần Hà Huy	5.423.978.703	3.213.414.500
Công ty cấp nước Thái Bình	3.177.899.720	23.495.024
Ban quản lý DA ODA Hà Tĩnh	2.452.581.700	9.485.353.800
Công ty TNHH TM Phú Xuân	1.735.157.635	2.999.169.629
<i>Các khách hàng khác</i>	7.363.815.509	16.763.087.132
Cộng	37.663.435.625	43.828.895.369

4. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác**4.1. Phải thu ngắn hạn khác**

Tạm ứng	750.405.762	1.595.671.402
Bảo hiểm xã hội và BHYT	214.284.158	10.482.051
Các khoản phải thu khác	2.317.662.248	1.886.487.229
Cộng	3.282.352.168	3.492.640.682

4.2. Nợ xấu: Đến ngày 31/12/2016, một số khoản nợ phải thu khách hàng, nợ phải thu khác, thuộc loại nợ xấu do đã quá hạn từ nhiều năm trước, là: 9.065.727.953 đ.

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
Nguyên liệu, vật liệu	1.228.020.765	-	1.382.376.629	-
Công cụ, dụng cụ	133.613.099	-	133.613.099	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	40.742.387.527	-	37.449.011.794	-
Thành phẩm	105.568.863	-	105.568.863	-
Cộng	42.209.590.254	-	39.070.570.385	-

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm			
6. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn					
6.1. Chi phí trả trước ngắn hạn					
Tiền thuê đất	-	180.115.000			
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	-	71.798.793			
Cộng	-	251.913.793			
6.2. Chi phí trả trước dài hạn					
Công cụ dụng cụ	500.734.180	211.081.478			
Dịch vụ bảo lãnh	492.981.799	-			
Cộng	993.715.980	211.081.478			
7. Tài sản cố định hữu hình					
	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	2.269.111.600	341.290.480	2.636.378.818	116.363.636	5.363.144.534
Tăng trong năm					-
Giảm trong năm					-
Số cuối năm	2.269.111.600	341.290.480	2.636.378.818	116.363.636	5.363.144.534
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.535.701.600	296.290.480	2.005.682.608	47.795.200	3.885.469.888
Tăng trong năm					
- Khấu hao trong năm	104.400.000	1.250.000	153.776.182	23.272.600	282.000.000
Giảm trong năm					
Số cuối năm	1.640.101.600	297.540.480	2.159.458.790	71.067.800	4.168.168.670
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	733.410.000	45.000.000	630.696.210	68.568.436	1.477.674.646
Số cuối năm	629.010.000	43.750.000	476.920.028	45.295.836	1.194.975.864

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
8. Người mua trả tiền trước ngắn hạn/dài hạn		
8.1. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>	20.221.045.367	-
Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam	20.221.045.367	-
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	2.752.163.000	8.159.333.000
Ban QLDA DT&XD Q.Hà Đông	150.913.000	150.913.000
Công ty TNHH MTV nước sạch Hà Đông	2.592.830.000	8.000.000.000
Công ty dệt lụa Việt nam	8.420.000	8.420.000
<i>Các khách hàng khác</i>	-	-
Cộng	22.973.208.367	8.159.333.000
9. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		
- Thuế GTGT hàng bán nội địa	6.476.412.344	9.764.701.793
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	268.740.333	855.783.705
- Thuế thu nhập cá nhân	10.228.162	498.950.113
Cộng	6.755.380.839	11.119.435.611
10. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác		
10.1. Phải trả ngắn hạn khác		
Kinh phí công đoàn	225.472.430	185.129.450
Bảo hiểm xã hội	-	889.948.990
Bảo hiểm thất nghiệp	82.726.726	101.715.142
Phải trả liên quan đến công nợ tạm ứng	438.856.870	210.034.951
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	672.351.198	1.743.520.515
Cộng	1.419.407.224	3.130.349.048

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**11. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/dài hạn****11.1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các bên liên quan	-	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác	39.831.352.404	39.431.352.404	31.923.174.775	31.923.174.775
- Vay ngắn hạn ngân hàng	39.431.352.404	39.431.352.404	31.523.174.775	31.523.174.775
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển - Chi nhánh Hà Tây	39.431.352.404	39.431.352.404	31.523.174.775	31.523.174.775
- Vay ngắn hạn các cá nhân	400.000.000	-	400.000.000	400.000.000
Phạm Thúy Vinh	400.000.000	400.000.000	400.000.000	400.000.000
Cộng	39.831.352.404	39.431.352.404	31.923.174.775	31.923.174.775

Thông tin về khoản vay ngân hàng:

Vay theo Hợp đồng số 01/2016/1110812/HĐTD ngày 01/09/2016,

- Hạn mức cho vay, L/C và bảo lãnh thanh toán tối đa : 50.000.000.000 VND.

- Hạn mức bảo lãnh tối đa : 50.000.000.000 VND.

- Thời hạn áp dụng hạn mức: Kể từ ngày ký Hợp đồng đến ngày 31/7/2017.

- Lãi suất: Được xác định trong từng hợp đồng tín dụng cụ thể theo chế độ lãi suất của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

- Tài sản bảo đảm: Các biện pháp bảo đảm được ký kết giữa bên vay/ bên bảo đảm với ngân hàng có phạm vi bảo đảm bao gồm hợp đồng tín dụng này. Đến thời điểm 31/12/2016, Công ty đã nhận một số tài sản của bên thứ 3 để làm tài sản bảo đảm cho các khoản nợ vay của ngân hàng, với giá trị tài sản bảo đảm được 3 bên thống nhất là: 14.931.000.000 đ.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	31.523.174.775	50.818.724.762	42.910.547.133	39.431.352.404
Vay ngắn hạn các cá nhân	400.000.000	200.000.000	200.000.000	400.000.000
Cộng	31.923.174.775	51.018.724.762	43.110.547.133	39.831.352.404

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**12. Vốn chủ sở hữu****12.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng Vốn chủ sở hữu
<i>Số dư đầu năm nay</i>	<i>10.000.000.000</i>	<i>150.097.600</i>	<i>3.404.501.482</i>	<i>372.570.969</i>	<i>13.927.170.051</i>
- Lãi trong năm nay	-	-	-	1.083.793.307	1.083.793.307
- Chia cổ tức các năm trước	-	-	-	(36.612.795)	(36.612.795)
- Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	45.266.851	(45.266.851)	-
<i>Số dư cuối năm nay</i>	<i>10.000.000.000</i>	<i>150.097.600</i>	<i>3.449.768.333</i>	<i>1.374.484.630</i>	<i>14.974.350.563</i>

	Số cuối năm	Số đầu năm
12.2. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu		
Vốn góp của Nhà nước (Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam)	5.200.000.000	5.200.000.000
Vốn góp của các cổ đông khác	4.800.000.000	4.800.000.000
Cộng	10.000.000.000	10.000.000.000

12.3. Cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.000.000	1.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	1.000.000	1.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.000.000	1.000.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.000.000	1.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.000.000	1.000.000
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VNĐ):	10.000	10.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
Doanh thu hợp đồng xây dựng	63.871.530.314	26.531.863.982
Cộng	63.871.530.314	26.531.863.982
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
Giảm giá hàng bán	447.133.636	1.010.601.912
Cộng	447.133.636	1.010.601.912
3. Giá vốn hàng bán		
Giá vốn của hợp đồng xây dựng	53.404.886.370	20.650.575.127
Cộng	53.404.886.370	20.650.575.127
4. Doanh thu hoạt động tài chính		
Lãi tiền gửi	108.761.305	87.727.381
Cổ tức, lợi nhuận được chia	60.000.000	56.000.000
Cộng	168.761.305	143.727.381
5. Chi phí tài chính		
Chi phí lãi vay	3.002.810.636	1.262.353.277
Chi phí đi vay khác	337.898.000	348.110.000
Cộng	3.340.708.636	1.610.463.277
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí nhân viên quản lý	3.180.546.757	2.056.199.480
Chi phí vật liệu quản lý	185.869.564	-
Chi phí đồ dùng VP	170.229.922	20.037.273
Chi phí khấu hao TSCĐ	282.698.782	104.400.000
Thuế, phí và lệ phí	2.000.000	332.248.634
Chi phí DV mua ngoài	440.842.577	680.203.075
Chi phí bằng tiền khác	1.205.891.117	165.595.734
Cộng	5.468.078.719	3.358.684.196
7. Chi phí khác		
Tiền phạt	31.794.099	-
Cộng	31.794.099	-

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**8. Chi phí thuế TNDN hiện hành**

	Năm nay	Năm trước
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.347.690.159	45.266.851
- Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(28.205.901)	(56.000.000)
+ Các khoản điều chỉnh tăng	31.794.099	-
Chi phí không liên quan đến doanh thu, thu nhập chịu thuế	31.794.099	-
+ Các khoản điều chỉnh giảm	(60.000.000)	(56.000.000)
Cổ tức	(60.000.000)	(56.000.000)
- Tổng thu nhập chịu thuế	1.319.484.258	(10.733.149)
- Thu nhập tính thuế	1.319.484.258	(10.733.149)
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	22%
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	263.896.852	-

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.083.793.307	45.266.851
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.083.793.307	45.266.851
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	1.000.000	1.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.084	45

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

• Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	Năm nay	Năm trước
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc	445.006.000	547.596.000
Cộng	445.006.000	547.596.000

• Các bên liên quan khác:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty CP. Viwaseen .1	Công ty là cổ đông của Công ty CP. Viwaseen .1
Công ty CP. Viwaseen .4	Công ty là cổ đông của Công ty CP. Viwaseen .4
Công ty CP. Viwaseen .3	Công ty là cổ đông của Công ty CP. Viwaseen .3

• Các giao dịch quan trọng với bên liên quan khác:

	Năm nay	Năm trước
Tổng Công ty Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước và Môi trường Việt Nam:		
Giá trị khối lượng xây lắp (cả thuế)	25.601.243.490	43.146.099.531

• Số dư với các bên liên quan khác:

Đã được trình bày ở phần thuyết minh V.

2. Số liệu so sánh

Chi tiêu chi phí trả trước đã được phân loại lại cho phù hợp khi lập và trình bày Báo cáo tài chính năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC - VIWASEEN.2

Địa chỉ: Số 58/85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Những thông tin khác**

Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	97,81	97,61
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	2,19	2,39
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	88,77	86,21
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	11,23	13,79
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,13	1,16
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,10	1,13
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,02	0,02
Tỷ suất sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	2,12	0,18
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	1,70	0,18
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	1,01	0,04
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	0,81	0,04
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	7,24	0,33

Lập, ngày 05 tháng 04 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Giám đốc



Trần Thái Sơn

Phạm Thị Thanh Vân

Trương Huy Hải